| TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO<br>TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 156/2017/QĐ-PT | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Hội đồng xét phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Tú Oanh

Bà Huỳnh Thanh Duyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 11/2017/QĐST-HC ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xác định: Do ông Dương Minh D (người khởi kiện vụ án) xác định vào năm 1997 và năm 2005 ông và mẹ của ông là bà Nguyễn Thị L (đã chết) biết được Uỷ ban nhân dân huyện T cấp đất cho 05 hộ dân mà ông không khởi kiện. Đến ngày 23/12/2016 ông mới khởi kiện tại Tòa án đòi hủy quyết định cấp đất và các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho 05 người nêu trên là hết thời hạn khởi kiện, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116, Điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính rồi ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính đã thụ lý số 14/TB-TLVA ngày 13/01/2017 giữa:

- **Người khởi kiện**: Ông Dương Minh D, sinh năm 1955

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Long An (có mặt).

Đại diện cho ông D: Ông Bùi Văn Báu, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 33 tỉnh lộ 837 KP4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An (có mặt).

- **Người bị kiện**: Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1) Ông Dương Minh Chiến, sinh năm 1955

2) Bà Dương Thị Lùng, sinh năm 1959.

Địa chỉ:Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

3) Bà Dương Thị Nương, sinh năm 1966

Địa chỉ:Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

4) Ông Lê Văn T1

5) Ông Võ Văn L

6) Ông Nguyễn Văn Thành

7) Bà Võ Thị Dung

8) Ông Nguyễn Văn Bi

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

- Ông Dương Minh D không có quyền khởi kiện lại vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 144 Luật tố tụng hành chính.

- Hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng cho ông D theo biên lai thu số 0000586 ngày 13/01/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

- Tại đơn kháng cáo ngày 10 tháng 3 năm 2017, ông Dương Minh D cho rằng theo biên bản làm việc của Tòa án ngày 02/3/2017 ông có khai biết được việc Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho các hộ nêu trên từ năm 1997 và 2005 cho đến khi ông thấy và nhìn thấy giấy mà Ủy ban nhân dân huyện T đã cấp cho họ vào tháng 11/2016, nên yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại.

- Tại phiên họp vị đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Minh D, giữ y quyết định của cấp sơ thẩm xử.

## XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện thì ông Dương Minh D cho rằng có 05 hộ dân lấn đất của gia đình ông được Ủy ban nhân dân huyện T cấp quyền sử dụng đất cho 05 hộ như sau:

- Ông Lê Văn T1 17.255m$^2$ thửa 148 tờ bản đồ số 12.

- Ông Võ Văn L 14.297m$^2$ thửa 423 tờ bản đồ số 12.

- Ông Nguyễn Văn Thành 15.389m$^2$ thửa 424 tờ bản đồ số 12.

- Bà Võ Thị Dung 19.082m$^2$ thửa 164, 166 tờ bản đồ số 12.

- Ông Võ Văn Bi 21.260m$^2$ thửa 553 tờ bản đồ số 12.

Ngày 08/4/2016 ông khiếu nại việc Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cho các hộ nêu trên nhưng Ủy ban nhân dân không trả lời nên ông khởi kiện tại Tòa án đòi hủy các quyết định mà Ủy ban nhân dân cấp quyền sử dụng đất cũng như cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 05 hộ dân nêu trên.

- Phía Ủy ban nhân dân huyện T cho rằng phần đất mà ông Dương Minh D cho rằng 05 hộ dân đã lấn chiếm của gia đình ông nêu trên Ủy ban nhân dân có cấp quyền sử dụng đất như:

1) Cấp cho Ông Lê Văn T1 các thửa 124, 148, 33, 280, 1364, 1365 tờ bản đồ số 11, 12 với diện tích là 51.573m$^2$ vào ngày 21/10/1997.

2) Cấp cho ông Võ Văn L thửa 423 tờ bản đồ số 12 với diện tích 16.535m$^2$ vào ngày 03/10/1997.

3) Cấp cho ông Nguyễn Văn Thành thửa 486, 424 tờ bản đồ số 10, 12 diện tích 26.011m$^2$ vào ngày 21/10/1997.

4) Cấp cho ông Võ Văn Bi thửa 553 tờ bản đồ số 12 diện tích 22.349m$^2$ vào ngày 29/5/2000.

5) Cấp cho bà Võ Thị Dung thửa số 164 tờ bản đồ số 11 diện tích là 20.250m$^2$ vào ngày 09/3/2004.

Đối với thửa đất số 166 tờ bản đồ số 12 không phải là đất của bà Võ Thị Dung. Việc Ủy ban nhân dân huyện T cấp quyền sử dụng đất cho 05 hộ dân nêu trên là đúng theo quy định của pháp luật nên Ủy ban nhân dân huyện T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Minh D (BL54).

- Theo biên bản làm việc ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, ông Dương Minh D xác định vào năm 1997 thì ông biết được việc Ủy ban nhân dân huyện T đã cấp quyền sử dụng phần đất của gia đình ông cho các hộ Lê Văn Trai, Nguyễn Văn Bi, Võ Văn L, Nguyễn Văn Thanh và năm 2005 thì ông biết được bà Võ Thị Dung cũng được Ủy ban nhân dân huyện T cấp quyền sử dụng đất cho bà Dung.

- Như trên đã thể hiện: ông Dương Minh D cho rằng 05 hộ dân nêu trên lấn chiếm đất của gia đình nhà ông, 05 hộ dân nêu trên được Ủy ban nhân dân huyện T cấp quyền sử dụng đất cho họ vào năm 1997, 2005 nhưng ông không yêu cầu và khởi kiện tại Tòa đến ngày 23/12/2016 ông mới nộp đơn khởi kiện đòi hủy các quyết định cấp đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân huyện T cấp cho 05 hộ dân nêu trên là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính. Nên Tòa án nhân dân Long An ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do thời hiệu khởi kiện đã hết là đúng với quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của ông Dương Minh D cho rằng đến tháng 11/2016 ông mới biết việc Ủy ban nhân dân huyện T cấp quyền sử dụng đất cho 05 hộ dân nêu trên ông mới khởi kiện, kháng cáo này không đúng theo lời trình bày của ông vào ngày 02/3/2017 tại Tòa án cấp sơ thẩm, không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, nên không có cơ sở để hủy quyết định của cấp sơ thẩm. Do đó chấp nhận theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là giữ y quyết định của cấp sơ thẩm xử.

Vì các lẽ trên;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính,

## QUYẾT ĐỊNH

1/ Không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Minh D.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 11/2017/QĐST-HC ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết giữa người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như đã nêu trên.

2/ Về án phí: Ông Dương Minh D phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm ngày 24/3/2017 ông Bùi Văn Báu đại diện cho ông D có nộp 300.000 đồng dự phí kháng cáo theo biên lai thu số 0000750 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An. Số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp như trên.

3/ Quyết này là định phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/7/2017.

***Nơi nhận***:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- NKK (1);
- NBK (1);
-NLQ (8);
- Lưu (3) 21b (QĐ39)

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Tô Chánh Trung**